# **II. Giới thiệu về ERP**

## **Định nghĩa**

* ERP (Enterprise Resource Planning) là hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp tích hợp mọi khía cạnh hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp như lập kế hoạch, sản xuất, bán hàng, marketing. Giúp quản trị tài chính nhân sự tiền lương và dịch vụ. Hỗ trợ mua bán hàng biết được tình trạng tồn kho, sản xuất chăm sóc khách hàng tiếp thị sản phẩm. Doanh nghiệp có thể phân tích đánh giá thống kê đưa ra dự báo. Tài nguyên từ đó mà hình thành. Hoạch định là xây dựng các quy trình giải quyết công việc giữa các phòng ban trong công ty một cách tự động.
* Phần mềm ERP là hệ thống thông tin kết nối mọi nghiệp vụ của doanh nghiệp với nhau để phục vụ điều hành khai thác tối đa nguồn lực của doanh nghiệp. Giúp tăng năng suất lao động tiết kiệm thời gian tối đa. Cải thiện hoạt động kinh doanh của công ty.

## **Hiệu quả của ERP đối với doanh nghiệp**

Có 7 lý do chính để các công ty thực hiện dự án ERP, đó là:

* Tiếp cận thông tin quản trị đáng tin cậy
* Giảm lượng hàng tồn kho
* Chuẩn hóa thông tin nhân sự
* Công tác kế toán chính xác hơn
* Tích hợp thông tin đặt hàng của khách hàng
* Chuẩn hóa và tăng hiệu suất sản xuất
* Quy trình kinh doanh được xác định rõ ràng hơn

## **Các phân hệ của ERP**

Một hệ thống ERP đầy đủ sẽ bao gồm các phân hệ sau:

* Kế toán tài chính (Finance)
* Quản trị sản xuất (Production Planning and Control)
* Quản lý mua hàng (Purchase Control)
* Quản lý bán hàng và phân phối (Sales and Distribution)
* Quản lý dự án (Project Management)
* Quản trị nhân sự (Human Resource Management)
* Quản lý dịch vụ (Service Management)
* Quản lý hàng tồn kho (Stock Control)
* Báo cáo thuế (Tax Reports)
* Báo cáo quản trị (Management Reporting)

## **Phân hệ lựa chọn báo cáo**

Quản trị sản xuất

## **Giới thiệu phần mềm Odoo**

* Odoo ERP một giải pháp mã nguồn mở (Open Source), cung cấp cho người dùng những nền tảng để triển khai một hệ thống ERP phục vụ nhu cầu quản trị doanh nghiệp bằng phần mềm công nghệ thông tin.
* Odoo ERP cho phép thực hiện các nghiệp vụ về Quản lý mua bán hàng, quản lý kho, sản xuất Kế toán… của phần mềm ERP truyền thống.
* Hỗ trợ các thao tác nghiệp vụ front-end của các giải pháp phần mềm chuyên dụng CRM, eCommerce, POS, Mobile, HRM,...và một số công cụ phân tích hoạt động kinh doanh như Analytics reports, BI Dashboard,…
* **Ưu điểm:**
* Dễ cài đặt, dễ sử dụng.
* Môi trường cài đặt rộng: Windows, Linux, Unix,…
* Hỗ trợ nhiều ngôn ngữ (hơn 20 ngôn ngữ).
* Đầy đủ module cần thiết cho một doanh nghiệp (hơn 700 module).
* Hoạt động tự động trong thiết kế báo cáo, thu thập thông tin.
* Tính linh hoạt: có thể tương tác qua Web hoặc qua ứng dụng Windows.
* Cấu hình: bao gồm các loại hóa đơn, đơn vị đo, bảng giá.
* **Nhược điểm:**

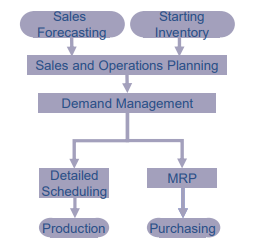
Không có hệ thống ERP nào là toàn diện, mà sẽ có chức năng thích hợp dành cho từng loại hình doanh nghiệp và những giới hạn riêng.

* Vấn đề về khả năng tương thích ngược (Backward Compatible): Odoo chưa có chức năng này, việc cập nhật hệ thống sẽ cần hỗ trợ của đội lập trình viên Odoo.
* Một số module chưa theo chuẩn Việt Nam: Ví dụ module kế toán Odoo vẫn đang theo chuẩn kế toán quốc tế, một số điểm sẽ không phù hợp với kết toán Việt Nam.
* Bug: Nhiều bài blog cũ cho rằng Odoo có khá nhiều lỗi, nhưng từ bản Odoo 8 họ đã bắt đầu các bản fix lỗi, hiện tại \*Odoo 13 chỉ còn rất ít lỗi.
* Thiếu hỗ trợ: Dù Odoo có hệ thống chăm sóc khách hàng, nhưng một số người không hẳn hài lòng với lời đề nghị này do thời gian đợi lâu

III.

1. **Tổng quan về Phân hệ sản xuất**
2. **Quản lý sản xuất trong ERP**

Quy trình hoạch định sản xuất

****

Các bước hoạch định sản xuất

* ***Dự báo lượng hàng bán - Sales Forecasting***: Là quá trình xây dựng dự báo những nhu cầu về sản phẩm của công ty
* ***Lập kế hoạch phối hợp sản xuất và bán hàng- Sales and Operations planning:***

Là quá trình xác định sản phẩm cần được sản xuất

Yêu cầu có lượng tồn kho ban đầu và số liệu dự báo bán hàng

Năng suất cũng được quan tâm

Yếu tố thời vụ - mùa vụ cũng được dùng để dự báo.

* ***Quản lý nhu cầu - Demand Management***: Quá trình lập kế hoạch cụ thể hơn theo gia số thời gian nhỏ hơn

Khi nhu cầu được dự báo vượt quá năng lực của công ty, công ty cần:

* Chọn giải pháp không thể đáp ứng các nhu cầu hoặc giảm chi phí quảng cáo
* Tăng ca sản xuất tăng năng suất tăng chi phí
* Sản xuất trước các hàng hóa tăng chi phí và có thể hàng hóa bị mất mát
* Thực tế là áp dụng tổng hợp các phương pháp phù hợp với môi trường sản xuất
* ***Lập kế hoạch chi tiết - Detailed Scheduling***: Xây dựng kế hoạch sản xuất chi tiết dựa vào bảng kế hoạch cụ thể ở bước Quản lý nhu cầu Phương pháp lập kế hoạch cần phụ thuộc vào môi trường sản xuất
* Các kế hoạch tổng thể thường làm cho các qui trình được quản lý và đánh giá dễ dàng
* Nhưng kế hoạch tổng thể phải được phân rã thành những kế hoạch chi tiết đối với từng sản phẩm
* Trong các hệ thống ERP, sự phân cấp các nhóm hàng được dùng để xác định lượng được sản xuất cho từng sản phẩm
* Kế hoạch chi tiết có thể được liệt kê theo danh sách yêu cầu (stock/requirements list)
* Danh sách yêu cầu vật liệu thể hiện:

Tình trạng hiện hành của vật liệu trong kho

Các nguyên vật liệu yêu cầu

Nguyên vật liệu theo kế hoạch

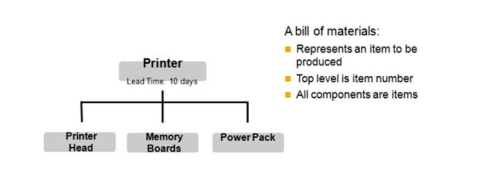
Nguyên vật liệu đang có

* ***Sản xuất - Production:***Thông qua kế hoạch chi tiết quyết định sản phẩm sản xuất? và nguồn nhân lực cần thiết để sản xuất?
* ***Hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu - Material Requirements Planning (MRP)*** : Xác định số lượng và thời gian đặt mua của từng nguyên vật liệu cần thiết cho quá trình sản xuất
* Material Requirements Planning (MRP) là quá trình xác định số lượng và thời gian sản xuất và/hoặc số lượng nguyên vật liệu (đặt mua) cần cho kế hoạch sản xuất
* Quá trình MRP sẽ trả lời các câu hỏi: *Nguyên vật liệu (thô) gì? bao nhiêu? cần cho lịch trình sản xuất? Khi nào thì những nguyên vật liệu này cần được đặt hàng?*
* MRP cho phép OEC Computers lập kế hoạch chính xác hơn về nhu cầu nguyên vật liệu thô

- Bill of Material

The Bill of Material (BOM) là danh sách các nguyên liệu cùng với số lượng cần thiết để tạo ra 1 sản phẩm

Với OEC Computers, danh sách thành phần của một máy in:



* Lead time

BOM được dùng để tính lượng nguyên vật liệu cần cho việc sản xuất ra 1 sản phẩm

Việc xác định thời gian và số lượng đặt mua cần có các thông tin về lead-time và lot sizing

Đối với việc mua hàng, lead time (thời gian chờ) bao gồm:

* Thời gian nhà cung cấp nhận và xử lý đơn hàng
* Thời gian lấy nguyên liệu, đóng nguyên liệu, vận chuyển đến nhà máy sản xuất
* Thời gian nhận nguyên liệu tại nhà máy: dỡ hàng, kiểm tra sản phẩm, di chuyển sản phẩm đến nơi sản xuất
* Lot sizing

Lot sizing là quá trình xác định lượng hàng sản xuất hoặc xác định lượng vật liệu đặt hàng

Trong nhiều trường hợp, lot sizes phụ thuộc vào cách thức đóng hàng và vận chuyển hàng

* Quy trình lập MRP

+ Quá trình MRP sẽ tính toán kế hoạch lập đơn hàng gởi cho nhà cung cấp để tránh tình trạng thiếu NVL

+ Kế hoạch lập đơn hàng sẽ xuất hiện 2 chỗ trong MRP:

* Một là để xác định thời điểm lập và chuyển đơn hàng mua cho nhà cung cấp
* Hai là để xác định thời điểm nhà cung cấp sẽ giao hàng cho đơn hàng tương ứng
* Danh sách MPR cho biết kết quả của việc tính toán trên MRP
* Việc tính toán trong MRP đòi hỏi cần nhiều tài nguyên của hệ thống máy tính nên thực hiện hằng ngày cho dù có khi dữ liệu ít
* ***Mua hàng - Purchasing***: Các thông tin về số lượng – thời gian của từng nguyên vật liệu trong MRP sẽ được dùng để tạo các orders và được chuyển đến các nhà cung cấp tương ứng

 Khi hoạch định nhu cầu NVL, phân hệ quản lý SX trong ERP cần chú ý điều gì?

1. **Case Study - Phụng**

* Case study của phân hệ sản xuất và nguyên vật liệu là một phương pháp nghiên cứu chi tiết về cách một công ty hoặc tổ chức triển khai và sử dụng hệ thống ERP (Enterprise Resource Planning) trong việc quản lý hoạt động sản xuất và quản lý nguyên vật liệu. Nghiên cứu này sẽ tập trung vào việc phân tích các yếu tố như định hướng chiến lược, quy trình sản xuất, quản lý nguyên vật liệu, quản lý dòng sản phẩm, cải tiến quy trình sản xuất và tối ưu hóa hiệu suất sản xuất. Với phân hệ sản xuất và nguyên vật liệu trong hệ thống ERP, công ty có thể quản lý và theo dõi toàn bộ quy trình sản xuất, từ kế hoạch sản xuất, quản lý nguyên vật liệu, quản lý dòng sản phẩm, đến quản lý chất lượng sản phẩm và phân phối sản phẩm.
* Qua case study này, các nhà nghiên cứu và doanh nghiệp có thể hiểu rõ hơn về cách một công ty triển khai và sử dụng hệ thống ERP trong việc quản lý hoạt động sản xuất và quản lý nguyên vật liệu. Từ đó, họ có thể học hỏi và áp dụng những kinh nghiệm và chiến lược hiệu quả để cải thiện quy trình sản xuất và tối ưu hóa hiệu suất sản xuất của mình.
* Để hiểu rõ hơn về case study của phân hệ sản xuất và nguyên vật liệu trong hệ thống ERP, chúng ta có thể xem xét một ví dụ về cách một công ty đã triển khai và sử dụng hệ thống ERP để quản lý hoạt động sản xuất và quản lý nguyên vật liệu. Một ví dụ đáng chú ý là công ty Schneider Electric, một công ty sản xuất các sản phẩm điện tử và điện công nghiệp. Schneider Electric đã triển khai hệ thống ERP của SAP (Systems, Applications and Products in Data Processing) để quản lý hoạt động sản xuất và quản lý nguyên vật liệu.

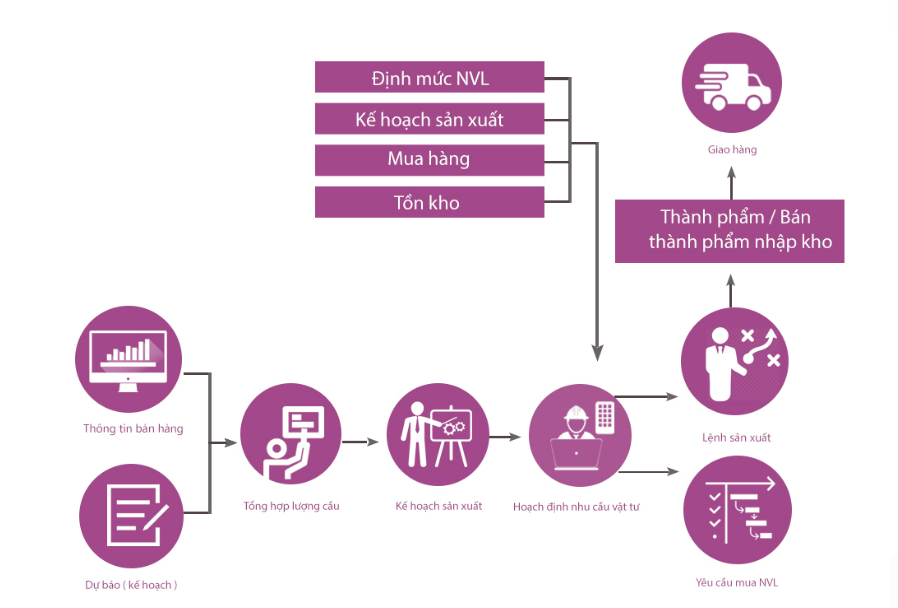
Hệ thống ERP của Schneider Electric bao gồm các phần mềm và ứng dụng để quản lý hoạt động sản xuất, bao gồm quản lý dòng sản phẩm, quản lý nguyên vật liệu, quản lý sản xuất, kiểm soát chất lượng và quản lý lịch trình sản xuất. Hệ thống ERP của Schneider Electric giúp công ty quản lý và điều chỉnh quy trình sản xuất, đồng thời cải thiện tính linh hoạt và tối ưu hóa hiệu suất sản xuất.

Với hệ thống ERP này, Schneider Electric có thể quản lý thông tin về đơn đặt hàng từ khách hàng, đặt hàng nguyên vật liệu, quản lý dòng sản phẩm và thời gian sản xuất. Hệ thống ERP cũng giúp Schneider Electric quản lý tốt hơn các quy trình sản xuất, bao gồm quản lý chất lượng, kiểm soát sản xuất, quản lý nhân lực và phân phối sản phẩm.

Ngoài ra, hệ thống ERP của Schneider Electric còn cung cấp cho nhân viên trong công ty thông tin chi tiết về mức độ sử dụng nguyên vật liệu, mức độ sử dụng máy móc, quản lý đội ngũ nhân viên và cập nhật thông tin kho vật tư. Thông qua hệ thống này, Schneider Electric có thể theo dõi và điều chỉnh các quy trình sản xuất để đáp ứng nhu cầu của khách hàng và cải thiện hiệu suất sản xuất. Với việc triển khai hệ thống ERP của SAP, Schneider Electric đã cải thiện tính linh hoạt và tối ưu hóa hiệu suất sản xuất của mình, giúp cho công ty đạt được sự hiệu quả và tăng trưởng bền vững trong hoạt động sản xuất và quản lý nguyên vật liệu.

* **Câu hỏi phỏng vấn:**
* Quy trình sản xuất của công ty bao gồm những bước nào?
* Công ty sử dụng loại nguyên liệu nào để sản xuất sản phẩm?
* Những nguồn cung cấp nguyên liệu của công ty là gì?
* Công ty có áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng hay quy trình kiểm tra nào để đảm bảo chất lượng nguyên liệu?
* Công ty có áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất không?
* Công ty có tính toán, đánh giá chi phí cho nguyên liệu và tiết kiệm chi phí nguyên liệu như thế nào?
* Công ty có kế hoạch phát triển thêm nguồn cung cấp nguyên liệu hay không?
* Công ty có đối tác hoặc hợp tác với các đơn vị khác trong việc cung cấp nguyên liệu hay không?
* Công ty đang phát triển những sản phẩm mới dựa trên những nguyên liệu mới hay không?
* Công ty có đối tượng khách hàng cụ thể nào trong việc sử dụng nguyên liệu và sản phẩm?

1. **Quy trình sản xuất trong ERP - THƯ**

****

* Bill of Materials: (BOM: Định mức nguyên vật liệu là bước rất quan trọng ) là bản kiểm kê toàn diện về nguyên liệu thô, các bộ phận lắp ráp, bộ phận lắp ráp phụ, các bộ phận và [linh kiện](https://www.techtarget.com/whatis/definition/component) , cũng như số lượng của từng bộ phận cần thiết để sản xuất một sản phẩm. Tóm lại, đây là danh sách đầy đủ tất cả các mục cần thiết để xây dựng một sản phẩm.
* BOM cũng bao gồm các hướng dẫn mua sắm và sử dụng tài liệu. BOM đôi khi được gọi là cấu trúc sản phẩm, danh sách thành phần lắp ráp hoặc công thức sản xuất (trong các ngành [sản xuất theo quy trình](https://www.techtarget.com/searcherp/definition/process-manufacturing) ).
* ***Ví dụ:*** nếu một nhà sản xuất xe đạp muốn chế tạo 1.000 chiếc xe đạp, thì hóa đơn nguyên vật liệu sẽ bao gồm tất cả các bộ phận riêng lẻ cần thiết để chế tạo chiếc xe đạp đó. Danh sách này sẽ bao gồm ghế ngồi, khung, phanh, tay lái, bánh xe, lốp xe, xích, bàn đạp và bộ quây, cũng như số lượng của từng bộ phận và giá thành của chúng. BOM có thể được tạo bằng cách sử dụng các sản phẩm vật lý hoặc [sản phẩm hóa đơn nguyên vật liệu dưới dạng phần mềm](https://www.techtarget.com/searchsecurity/tip/Should-companies-ask-for-a-SaaS-software-bill-of-materials) .
* Work Center: là một trung tâm sản xuất trong nhà máy , nơi các công nhân và thiết bị được sử dụng để sản xuất một sản phẩm cụ thể .
* Product Routing: là một danh sách các hoạt động cần thiết để sản xuất một sản phẩm hoặc bộ phận của sản phẩm, cũng như các thông tin liên quan đến quá trình sản xuất như thời gian, chi phí và tài nguyên cần thiết cho từng hoạt động.
* Một ví dụ về Product Routing trong ERP là quá trình sản xuất của một sản phẩm như xe đạp.
* Trong trường hợp này, Product Routing sẽ bao gồm các hoạt động như: Sơn khung xe

Lắp đặt bộ phận bánh xe

Lắp ráp khung xe và bộ phận bánh xe

Kiểm tra và sửa chữa (nếu cần)

Đóng gói và vận chuyển

* Mỗi hoạt động sẽ có các thông tin liên quan như thời gian thực hiện, chi phí và tài nguyên cần thiết cho từng bước. Việc quản lý Product Routing trong ERP giúp doanh nghiệp tối ưu hóa quá trình sản xuất, đảm bảo rằng các sản phẩm được sản xuất nhanh chóng và hiệu quả nhất có thể.
* Các bước thực hiện một quy trình sản xuất:
* Các bước trong một quy trình sản xuất cơ bản của phân hệ sản xuất trong ERP (Enterprise Resource Planning) bao gồm:
* Lên kế hoạch sản xuất: Đầu tiên, người quản lý sản xuất sẽ lên kế hoạch sản xuất dựa trên yêu cầu của khách hàng, dự báo sản xuất và khả năng sẵn có của tài nguyên sản xuất như lao động, máy móc, nguyên vật liệu và thời gian.
* Lập Bill of Materials (BOM): BOM là danh sách các nguyên vật liệu, linh kiện, vật phẩm và công cụ cần thiết để sản xuất sản phẩm cuối cùng. Quản lý sản xuất sẽ xác định BOM cho sản phẩm và cập nhật thông tin này trong hệ thống ERP.
* Lập Product Routing: Product Routing là danh sách các công đoạn sản xuất cần thực hiện để sản xuất sản phẩm cuối cùng. Quản lý sản xuất sẽ tạo và cập nhật thông tin Product Routing trong hệ thống ERP.
* Phát hành lệnh sản xuất: Quản lý sản xuất sẽ tạo lệnh sản xuất trong hệ thống ERP để giao cho các nhân viên thực hiện sản xuất. Lệnh sản xuất bao gồm các thông tin về số lượng sản phẩm cần sản xuất, thời gian hoàn thành, tài nguyên và nguyên vật liệu cần sử dụng.
* Sản xuất và kiểm soát sản phẩm: Nhân viên sản xuất sẽ thực hiện các công đoạn sản xuất theo Product Routing và sử dụng nguyên vật liệu được cung cấp từ kho để sản xuất sản phẩm. Trong quá trình sản xuất, các sản phẩm sẽ được kiểm tra chất lượng để đảm bảo đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
* Quản lý lịch trình sản xuất: Quản lý sản xuất sẽ giám sát quá trình sản xuất để đảm bảo các công đoạn được thực hiện đúng thời gian và các sản phẩm được sản xuất đúng số lượng và chất lượng yêu cầu.
* Hoàn thành lệnh sản xuất: Khi sản xuất xong sản phẩm, nhân viên sản xuất sẽ thông báo cho quản lý sản xuất để hoàn thành lệnh sản xuất trong hệ thống ERP.
* Đánh giá hiệu suất sản xuất: Cuối cùng, quản lý sản xuất sẽ đánh giá hiệu suất sản xuất bằng cách so sánh thời gian và tài nguyên sử dụng thực tế với kế hoạch sản xuất ban đầu. Các thông tin này sẽ được lưu trữ và s

1. **Quản lý nguyên vật liệu trong ERP - OANH**

Các phân hệ quản lý nguyên vật liệu trong ERP sẽ bao gồm:

- Quản lý tồn kho: Đây là phần quản lý số lượng và vị trí của các nguyên liệu trong kho. Hệ thống ERP sẽ giúp công ty tổng hợp thông tin về số lượng và tình trạng hàng tồn kho, đưa ra các thông báo về tồn kho và giúp quản lý quá trình tối ưu hóa quản lý kho để tránh tình trạng hàng tồn kho lớn.

- Quản lý mua hàng: Phần này sẽ giúp quản lý quá trình mua hàng từ các nhà cung cấp. Các thông tin về các nhà cung cấp, báo giá, đơn đặt hàng và quá trình thanh toán sẽ được quản lý trên hệ thống ERP. Nó cho phép công ty đảm bảo tính liên tục của dòng cung ứng và tối ưu chi phí mua hàng.

- Quản lý sản xuất: Phần này sẽ giúp quản lý quá trình sản xuất từ đầu đến cuối. Kế hoạch sản xuất, định lượng nguyên vật liệu cần thiết, theo dõi tiến độ sản xuất và tính toán chi phí sản xuất sẽ được quản lý trên hệ thống ERP. Nó giúp công ty quản lý sản xuất hiệu quả hơn và đảm bảo đúng lượng nguyên vật liệu cần thiết.

**Ví dụ** về cách một công ty sản xuất bánh kẹo sử dụng phần mềm ERP để quản lý nguyên vật liệu như sau:

- Các thông tin về các nguyên liệu như giấy, mực in, ghim,... sẽ được lưu trữ trong hệ thống ERP và được quản lý thông qua quản lý tồn kho.

- Công ty sẽ đặt hàng từ các nhà cung cấp nguyên liệu thông qua hệ thống ERP, với các thông tin về số lượng, thời gian giao hàng và giá cả được nhập vào hệ thống.

- Các thông tin về quá trình sản xuất bìa carton như kế hoạch sản xuất, số lượng nguyên liệu cần thiết và tiến độ sản xuất sẽ được quản lý trên hệ thống ERP.

Hệ thống ERP sẽ giúp quản lý quá trình nhập hàng từ nhà cung cấp và lưu trữ các thông tin về thanh toán và hóa đơn.

**Câu hỏi:**

1. **Quy trình mua hàng trong ERP Thảo**

Quy trình mua hàng trong ERP trong phân hệ sản xuất của công ty sản xuất bao bì có thể được mô tả như sau:

Lập kế hoạch mua hàng: Bộ phận sản xuất xác định nhu cầu mua hàng và lập kế hoạch mua hàng trong hệ thống ERP. Kế hoạch này sẽ bao gồm thông tin về sản phẩm cần mua, số lượng, thời gian cần nhận hàng và ngân sách dự kiến.

Tạo yêu cầu mua hàng: Bộ phận sản xuất sẽ tạo yêu cầu mua hàng trong hệ thống ERP. Yêu cầu này sẽ chứa thông tin về sản phẩm, số lượng, người cần mua và ngân sách dự kiến.

Phê duyệt yêu cầu mua hàng: Yêu cầu mua hàng được gửi đến bộ phận quản lý mua hàng để phê duyệt. Nếu yêu cầu được phê duyệt, bộ phận quản lý mua hàng sẽ tiếp tục quá trình mua hàng.

Tìm kiếm nhà cung cấp: Bộ phận quản lý mua hàng sẽ tìm kiếm các nhà cung cấp có thể cung cấp sản phẩm đáp ứng yêu cầu của công ty. Họ sẽ tìm kiếm thông qua hệ thống ERP hoặc thông qua các đối tác cung cấp.

Tạo đơn đặt hàng: Sau khi chọn được nhà cung cấp phù hợp, bộ phận quản lý mua hàng sẽ tạo đơn đặt hàng trong hệ thống ERP. Đơn đặt hàng này sẽ bao gồm thông tin về sản phẩm, số lượng, giá cả và thời gian giao hàng.

Xác nhận đơn đặt hàng: Đơn đặt hàng được gửi đến nhà cung cấp để xác nhận. Sau khi nhà cung cấp xác nhận đơn đặt hàng, công ty sẽ nhận được thông báo và bắt đầu quá trình giao hàng.

Nhận hàng: Sau khi nhà cung cấp giao hàng, bộ phận sản xuất sẽ tiếp nhận hàng hóa và xác nhận tính chất, số lượng và chất lượng của sản phẩm.

Thanh toán: Khi hàng được xác nhận, bộ phận tài chính sẽ tiến hành thanh toán cho nhà cung cấp. Thông tin về thanh toán sẽ được ghi nhận trong hệ thống ERP để quản lý chi phí.

Quy trình này sẽ giúp công ty sản xuất bao bì quản lý được việc mua hàng một cách hiệu quả

**Phần câu hỏi**

Quy trình mua hàng của công ty sản xuất bao bì bao gồm những bước nào?

Làm thế nào để tìm kiếm nhà cung cấp uy tín và chất lượng để mua hàng cho công ty sản xuất bao bì?

Công ty sản xuất bao bì thường mua những loại vật liệu nào để sản xuất bao bì? Và làm thế nào để đảm bảo chất lượng của những vật liệu đó?

Làm thế nào để đàm phán giá cả và điều kiện hợp đồng với nhà cung cấp một cách hiệu quả nhất?

Làm thế nào để theo dõi và kiểm soát quy trình mua hàng trong công ty sản xuất bao bì để đảm bảo tính đồng bộ và chất lượng của sản phẩm?

Công ty sản xuất bao bì đảm bảo chính sách thanh toán với nhà cung cấp như thế nào để đảm bảo hiệu quả quy trình mua hàng?

Làm thế nào để quản lý kho hàng đảm bảo tính toàn vẹn của sản phẩm và đáp ứng yêu cầu sản xuất bao bì kịp thời?

Làm thế nào để đảm bảo tính liên tục của quy trình mua hàng trong công ty sản xuất bao bì?

1. **Phân hệ Sản xuất & Quản lý NVL tích hợp với các phân hệ khác**

***SẢN XUẤT:***

1. Sản lượng sản phẩm: Số lượng sản phẩm hoàn thành được sản xuất trong một thời gian nhất đinh
2. Năng suất sản xuất: Tổng số sản phẩm hoàn thành được sản xuất trong một đơn vị thời gian, được tính bằng cách chia sản lượng sản phẩm cho thời gian sản xuất
3. Thời gian chết: Thời gian không sản xuất được sản phẩm do các lỗi kỹ thuật, bảo trì, hoặc các vấn đề khác
4. Độ lỗi: Tỷ lệ sản phẩm lỗi so với tổng sản phẩm được sản xuất
5. Công suất máy móc: Đo lường khả năng sản xuất của các thiết bị, máy móc được tính bằng cách chia tổng số sản phẩm hoàn thành cho thời gián sử dụng máy